

Số: 01/2018/QĐDS-ST

Ngày: 10-01-2018

V/v: Yêu cầu tuyên bố một người
mất năng lực hành vi dân sự.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 2 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Dung - Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Ông Phan Trọng Tường - Thư ký Tòa án nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 2 mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 200/2017/TLST-VDS ngày 02/10/2017 về việc: “Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp số: 156/2017/QĐST-VDS ngày 27 tháng 12 năm 2017.

Người yêu cầu: Bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Đường A, phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bị yêu cầu: Ông Nguyễn Hữu H, sinh năm 1953.

Địa chỉ: Đường X, phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Thanh D, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Đường D, phường E, Quận F, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Nguyễn Thị Hoàng Y, sinh năm 1982.

Địa chỉ: đường G, phường H, Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Ông Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1971.

4. Ông Nguyễn Ngọc Th, sinh năm 1963.

5. Ông Nguyễn Hữu L, sinh năm 1958.

6. Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1966.

7. Ông Nguyễn Đức Tr, sinh năm 1961.

8. Bà Trần Thị N, sinh năm 1954.

9. Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1929.

Cùng địa chỉ: Đường J, phường K, Quận L, Thành phố Hồ Chí Minh.

10. Ông Nguyễn Hữu D, sinh năm 1956.

Địa chỉ: Đường M, phường N, Quận O, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Thanh D, bà Nguyễn Thị Hoàng Y, ông Nguyễn Mạnh C, ông Nguyễn Ngọc Th, ông Nguyễn Hữu L, ông Nguyễn Ngọc T, ông Nguyễn Đức Tr, bà Trần Thị N, bà Nguyễn Thị Đ và ông Nguyễn Hữu D có đơn xin vắng mặt tại phiên họp).

3. *Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:* Bà Nguyễn Thị Kim T yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Hữu H, sinh năm 1953 mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 2 nhận định:

1. Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Yêu cầu về việc “Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” là loại việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, quy định tại khoản 1 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự cư trú tại Quận 2 nên căn cứ khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự yêu cầu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 2.

2. Về yêu cầu của đương sự:

Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, Đơn yêu cầu đề ngày 24/8/2017, bản tự khai của người yêu cầu bà Nguyễn Thị Kim T khai: Bà và ông Nguyễn Hữu H, sinh năm 1953 là anh em ruột. Cha là ông Nguyễn Hữu B, sinh năm 1930 và mẹ là bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1929. Ông B và bà Đ có chín người con là Nguyễn Hữu H, Nguyễn Hữu D, Nguyễn Hữu L, Năm 1988, ông H có biểu hiện mất năng lực hành vi dân sự. Bà Nguyễn Thị Kim T yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Hữu H mất năng lực hành vi dân sự.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Thanh D, Bà Nguyễn Thị Hoàng Y, ông Nguyễn Mạnh C, ông Nguyễn Ngọc Th, ông Nguyễn Hữu L, ông Nguyễn Ngọc T, ông Nguyễn Đức Tr, bà Trần Thị N, bà Nguyễn Thị Đ và ông Nguyễn Hữu D có bản tự khai: Thống nhất đồng ý với yêu cầu của bà Nguyễn Thị Kim T, đề nghị Tòa án tuyên bố ông Nguyễn Hữu H mất năng lực hành vi dân sự để có cơ sở cho vợ ông H hoàn tất thủ tục nhà đất theo quy định của pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định: Mất năng lực hành vi dân sự “1. Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi của mình thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết

định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần...”.

Căn cứ Kết luận giám định pháp y tâm thần số 4701/2017/KLGĐTC ngày 01/12/2017 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Thành phố Hồ Chí Minh đối với ông Nguyễn Hữu H, sinh năm 1953; Địa chỉ: Số 33/12 Đường số 27, Khu phố 4, phường Bình Trưng Tây, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi tiến hành giám định đã kết luận như sau:

“1.1. Về y học: Đang sự bị bệnh Tâm thần phân liệt, thể di chứng, tiến triển từng giai đoạn với thiếu sót tăng dần (F20.5.1-ICD10).

1.2. Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đang sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Như vậy, yêu cầu của bà Nguyễn Thị Kim T về việc yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Hữu H mất năng lực hành vi dân sự là có cơ sở chấp nhận.

3. *Về lệ phí*: Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) do bà Nguyễn Thị Kim T chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) bà B đã nộp theo Biên lai thu số 0008399 ngày 02/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2. Bà T đã nộp đủ lệ phí.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 2 phát biểu: Về các trình tự, thủ tục tố tụng đều tuân thủ quy định của pháp luật. Về nội dung, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu bà Nguyễn Thị Kim T về việc yêu cầu tuyên bố ông Nguyễn Hữu H mất năng lực hành vi dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 27; khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; Điều 149, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 22 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thị Kim T.

Tuyên bố ông Nguyễn Hữu H, sinh năm 1953; Địa chỉ: Số 33/12 Đường số 27, Khu phố 4, phường Bình Trưng Tây, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh mất năng lực hành vi dân sự.

2. Về lệ phí Lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) do bà Nguyễn Thị Kim T chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) bà T đã nộp theo

Biên lai thu số 0008399 ngày 02/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2. Bà T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu yêu cầu thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Quyết định này có thể bị kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 2;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 2;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ .

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Dung